

Số:/QĐ-UBND

Tân Yên, ngày tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt mua sắm trang thiết bị, phương tiện thu gom, xử lý rác,
vệ sinh môi trường cho phòng Tài nguyên- Môi trường năm 2022**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý và sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định việc đấu thầu để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị- xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 66/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 1580/QĐ-UBND ngày 30/9/2022 của UBND huyện về việc điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ chi đã được phê duyệt tại Quyết định số 1518/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện;

Căn cứ Công văn số 509/TCKH-NS ngày 14/12/2022 của Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện về việc tham gia ý kiến về sự cần thiết, sự phù hợp mua sắm trang thiết bị, phương tiện thu gom, xử lý rác, vệ sinh môi trường;

Theo đề nghị của phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 2105/TTr-TNMT ngày 15/12/2022 về việc đề nghị phê duyệt Quyết định mua sắm trang thiết bị, phương tiện thu gom, xử lý rác, vệ sinh môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt mua sắm trang thiết bị, phương tiện thu gom, xử lý rác, vệ sinh môi trường năm 2022, cụ thể:

1. Đơn vị mua sắm: Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện;
2. Danh mục tài sản mua sắm: Chi tiết theo biểu đính kèm.

Giá dự toán trong Biểu đính kèm là giá tạm tính (giá tối đa). Trước khi tiến hành mua sắm, Đơn vị có trách nhiệm xin ý kiến thẩm định giá của cơ quan có thẩm quyền đối với tài sản mua sắm theo đúng quy định.

3. Phương thức mua sắm: Theo quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Nguồn kinh phí: Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2022

Điều 2. Giao cho phòng Tài nguyên và Môi trường huyện có trách nhiệm tổ chức mua sắm tài sản đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Kho bạc nhà nước Tân Yên và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCTUBND huyện;
- LĐVP, CV;
- Lưu: VT, TC-KH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thế Huy

DANH MỤC MUA SẴM TÀI SẢN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2022 của Chủ tịch UBND huyện)

Đơn vị tính: Đồng

| Stt | Danh mục | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------------|----------|-----------|--------------------|---------|
| | Cộng | | | | 716.000.000 | |
| 1 | Xe gom rác bằng thùng tôn | Chiếc | 142 | 3.200.000 | 454.400.000 | |
| 2 | Xe gom rác bằng composte | chiếc | 35 | 4.100.000 | 143.500.000 | |
| 3 | Thùng đựng rác | Chiếc | 20 | 4.000.000 | 80.000.000 | |
| 4 | Bảo hộ lao động | Bộ | 60 | 300.000 | 18.000.000 | |
| 5 | Mũ nhựa | Cái | 60 | 120.000 | 7.200.000 | |
| 6 | Găng tay | Đôi | 60 | 20.000 | 1.200.000 | |
| 7 | Khẩu trang | Cái | 60 | 15.000 | 900.000 | |
| 8 | Ủng cao cổ | Đôi | 60 | 180.000 | 10.800.000 | |

